



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0028976

(51)⁷ A61F 13/15; A61F 13/535; A61F
13/534; A61F 13/511; A61F 13/53

(13) B

(21) 1-2017-01467

(22) 10/08/2015

(86) PCT/JP2015/072674 10/08/2015

(87) WO/2016/051963 A1 07/04/2016

(30) 2014-202377 30/09/2014 JP

(45) 25/07/2021 400

(43) 25/07/2017 352A

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

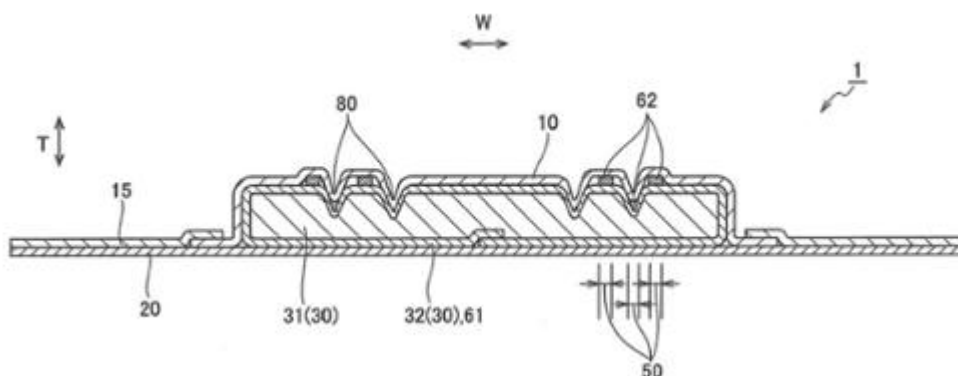
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) KUDO, Jun (JP); KITAGAWA, Masashi (JP); TANIGUCHI, Kenta (JP);
AKIYAMA, Saeko (JP); HARADA, Hiroyuki (JP).

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút, có khả năng thực hiện chức năng kháng khuẩn trong và sau khi thẩm hút dịch thể. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm tấm trên (10); tấm dưới (20); và lớp thẩm hút (31) được bố trí giữa tấm trên và tấm dưới và bao gồm vật liệu thẩm hút để thẩm hút dịch thể. Vùng chứa vật liệu chức năng (50) trong đó vật liệu chức năng bao gồm chất kháng khuẩn được tạo từ muối amoni bậc bốn và chất thơm được bố trí giữa lớp thẩm hút và tấm trên. Phần nén (80) được tạo ra bằng cách ép theo hướng chiều dày vùng chứa vật liệu chức năng và lớp liền kề là liền kề với vùng chứa vật liệu chức năng theo hướng chiều dày.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút, có lớp thấm hút để thấm hút dịch thể.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Loại vật dụng thấm hút mà chứa chất kháng khuẩn đã được biết đến. Ví dụ, các Tài liệu sáng chế từ 1 đến 4 (dưới đây) mô tả vật dụng thấm hút mà mỗi vật dụng này bao gồm lớp thấm hút chứa chất kháng khuẩn. Ví dụ, vật dụng thấm hút theo Tài liệu sáng chế 1 chứa chất kháng khuẩn trong phần liên kết, trong đó polyme thấm hút cao được liên kết với bột giấy. Chất kháng khuẩn là, ví dụ, muối amoni bậc bốn. Chất kháng khuẩn thực hiện chức năng kháng khuẩn đối với dịch thể được thấm hút trong vật dụng thấm hút.

Danh sách tài liệu viện dẫn

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: WO 2007/139154 A

Tài liệu sáng chế 2: JP 2005-198701 A

Tài liệu sáng chế 3: JP H09-10296 A

Tài liệu sáng chế 4: JP H04-2345 A.

Các vấn đề được giải quyết bởi sáng chế

Người mặc thường còn tiếp tục mặc trong khoảng thời gian nhất định sau khi lớp thấm hút đã thấm hút dịch thể. Trong thời gian đó, vật dụng thấm hút nhận lực ép của cơ thể làm cho dịch thể mà đã được thấm hút trong lớp thấm hút quay trở về phía tấm trên.

Các chất kháng khuẩn dùng cho vật dụng thấm hút đã được mô tả trong các Tài liệu sáng chế từ 1 đến 4 được bao gồm trong lớp thấm hút để thực hiện chức năng kháng khuẩn đối với dịch thể được thấm hút trong lớp thấm hút. Tuy nhiên, vật dụng thấm hút theo các Tài liệu sáng chế từ 1 đến 4 khó có thể thực hiện chức năng kháng khuẩn đối với dịch thể bị rò rỉ, nếu dịch thể mà đã được thấm hút trong lớp thấm hút rò rỉ ra bên ngoài lớp thấm hút này.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế được thực hiện để giải quyết vấn đề nêu trên, và mục đích của sáng chế là tạo ra vật dụng thấm hút có khả năng thực hiện chức năng kháng khuẩn trong và sau khi thấm hút dịch thể.

Cách thức giải quyết vấn đề

Vật dụng thấm hút theo sáng chế bao gồm: tấm trên (tấm trên 10); tấm dưới (tấm dưới 20); và lớp thấm hút (lớp thấm hút 31) được bố trí giữa tấm trên và tấm dưới và bao gồm vật liệu thấm hút để thấm hút dịch thể. Vùng chứa vật liệu chức năng (vùng chứa vật liệu chức năng 50) trong đó vật liệu chức năng bao gồm chất kháng khuẩn được tạo từ muối amoni bậc bốn và chất thơm được bố trí giữa lớp thấm hút và tấm trên. Phần nén (phần nén 80) được tạo ra bằng cách nén theo hướng chiều dày vùng chứa vật liệu chức năng và lớp liền kề mà liền kề với vùng chứa vật liệu chức năng theo hướng chiều dày.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ phẳng của vật dụng thấm hút theo phương án của sáng chế.

Fig.2 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện mặt cắt ngang được cắt theo đường A-A trên Fig.1.

Fig.3 minh họa cách bố trí lớp chất thơm và chất dính theo phương án này.

Fig.4 là hình vẽ thể hiện mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút theo biến thể.

Mô tả chi tiết sáng chế

(1) Cấu trúc của vật dụng thấm hút

Vật dụng thấm hút 1 theo phương án của sáng chế sẽ được mô tả dựa trên các hình vẽ Fig.1 và Fig.2. Trên các hình vẽ này, các phần giống hoặc tương tự nhau được biểu thị bởi các số chỉ dẫn giống hoặc tương tự nhau. Các hình vẽ được minh họa ở dạng sơ đồ, và tỷ lệ về kích cỡ và các biến số khác là khác với các tỷ lệ về kích cỡ và các biến số khác của các số đo thực tế. Do đó, các số đo thực tế hoặc tương tự nên được xác định bằng cách tham khảo phần mô tả dưới đây. Hiển nhiên là, các hình vẽ này có các mối quan hệ hoặc tỷ lệ của các số đo khác nhau.

Fig.1 là hình vẽ phẳng của vật dụng thấm hút theo một phương án. Fig.2 là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt theo đường A-A trên Fig.1. Vật dụng thấm hút 1 được giả thiết là vật dụng thấm hút bất kỳ, như là băng vệ sinh hàng ngày (tấm dùng cho dịch tiết âm đạo), băng vệ sinh, hoặc tấm dùng cho người đi vệ sinh không tự chủ. Theo phương án theo sáng chế, băng vệ sinh được sử dụng làm vật dụng thấm hút 1.

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm tấm trên 10, tấm dưới 20, lớp thấm hút 31, tấm bên 15, tấm bọc 32, và vùng chứa vật liệu chức năng 50. Vật dụng thấm hút 1 có hướng chiều dài L kéo dài về phía trước và phía sau của người mặc, hướng chiều rộng W trực giao với hướng chiều dài L, và hướng chiều dày T. Hướng chiều dày T bao gồm phía bề mặt tiếp xúc với da T1 và phía bề mặt không tiếp xúc với da T2 đối diện với phía bề mặt tiếp xúc với da T1.

Tấm trên 10 là tấm thấm chất lỏng mà thấm chất lỏng như là dịch thể. Tấm trên 10 được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với da của lớp thấm hút 31. Tấm trên 10 có thể được tạo ra từ vật liệu bất kỳ mà thường được sử dụng trong vật dụng thấm hút, như là vải không dệt hoặc màng xốp.

Tấm bên 15 che phủ phần ngoại vi bên ngoài của tấm trên 10 và kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng W từ phần ngoại vi bên ngoài của tấm trên 10. Tấm bên 15 được bố trí ở các cánh. Mặc dù phương án theo sáng chế bao gồm tấm bên 15, vật dụng thấm hút theo phương án của sáng chế có thể không bao gồm tấm bên. Theo cách khác, tấm trên 10 và các tấm bên 15 có thể được tạo ra theo cách liền khối.

Lớp thấm hút 31 bao gồm vật liệu thấm hút để thấm hút dịch thể. Vật liệu thấm hút được tạo ra từ vật liệu bất kỳ mà thường được sử dụng trong vật dụng thấm hút, như là sợi ưa nước, polyme thấm hút có khối lượng phân tử lớn, hoặc các dạng kết hợp của các vật liệu này.

Tấm bọc 32 bao bọc lớp thấm hút 31. Tấm bọc 32 được tạo ra từ vật liệu bất kỳ mà thường được sử dụng trong vật dụng thấm hút, như là vải không dệt hoặc giấy lụa. Mặc dù phương án này bao gồm tấm bọc, nhưng vật dụng thấm hút theo phương án của sáng chế có thể không bao gồm tấm bọc 32. Lớp thấm hút 31 và tấm bọc 32 có chức năng như bộ phận thấm hút 30.

Tấm dưới 20 là tấm không thấm chất lỏng mà không thấm chất lỏng như là dịch thể. Tấm dưới 20 được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da T2 của lớp thấm hút

31. Tấm dưới 20 có thể được tạo ra từ vật liệu bất kỳ mà thường được sử dụng trong vật dụng thấm hút, như là màng thoáng khí hoặc không thoáng khí, hoặc vải không dệt. Phần chất dính (không được minh họa trên hình vẽ) cho phép vật dụng thấm hút 1 cố định được vào đồ lót được bố trí ở bề mặt không tiếp xúc với da (bề mặt không tiếp xúc với da của tấm dưới) của vật dụng thấm hút 1.

Vùng chứa vật liệu chức năng 50 được bố trí giữa lớp thấm hút 31 và tấm trên 10. Vùng chứa vật liệu chức năng ít nhất là bao gồm cả chất kháng khuẩn được tạo từ muối amoni bậc bốn và chất thơm. Vùng chứa vật liệu chức năng 50 là vùng mà trong đó vật liệu chức năng được bố trí. Chất kháng khuẩn được chọn từ các muối amoni bậc bốn. Chất thơm thường được sử dụng trong vật dụng thấm hút có thể được sử dụng. Tốt hơn là, chất thơm có độ bay hơi cao với nhiệt độ sôi không lớn hơn khoảng 250°C, hoặc có độ bay hơi trung bình với nhiệt độ sôi nằm trong khoảng từ 250 đến 300°C được sử dụng.

Vật dụng thấm hút theo phương án của sáng chế bao gồm lớp kháng khuẩn 61 mà chứa chất kháng khuẩn nhưng không chứa chất thơm, và lớp chất thơm 62 mà không chứa chất kháng khuẩn nhưng chứa chất thơm. Tấm bọc 32 được ngâm trong chất kháng khuẩn. Do đó, tấm bọc 32 theo phương án của sáng chế có chức năng như lớp kháng khuẩn 61. Lớp chất thơm 62 được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với da của tấm bọc 32 mà có chức năng như lớp kháng khuẩn 61. Lớp chất thơm 62 được tạo ra bằng áp dụng dung dịch chứa chất thơm vào bề mặt không tiếp xúc với da của tấm trên 10 hoặc bề mặt tiếp xúc với da của tấm bọc 32.

Vùng chứa vật liệu chức năng 50 là vùng mà lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62 xếp chồng lên theo hướng chiều dày. Fig.2 minh họa vùng chứa vật liệu chức năng 50. Bề mặt tiếp xúc với da của vùng chứa vật liệu chức năng 50 là bề mặt tiếp xúc với da của lớp chất thơm 62. Bề mặt không tiếp xúc với da của vùng chứa vật liệu chức năng 50 là bề mặt không tiếp xúc với da của lớp kháng khuẩn 61. Do đó, lớp thấm hút 31 và tấm trên 10 được xem là lớp liền kề mà liền kề với vùng chứa vật liệu chức năng 50 theo hướng chiều dày.

Lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62 cần phải xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày, và lớp kháng khuẩn 61 có thể được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với

da của lớp chất thơm 62. Các chi tiết khác có thể được bố trí giữa lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62.

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm phần nén 80 được tạo ra bằng cách nén vùng chứa vật liệu chức năng 50 và các lớp liền kề theo hướng chiều dày. Phần nén 80 theo phương án của sáng chế được tạo ra bằng cách nén lớp kháng khuẩn 61 của vùng chứa vật liệu chức năng 50, lớp chất thơm 62 của vùng chứa vật liệu chức năng 50, tấm trên 10 làm lớp liền kề, và lớp thấm hút 31 làm lớp liền kề. Phần nén 80 cần nén ít nhất là một trong số nhiều lớp liền kề (tấm trên 10 hoặc lớp thấm hút 31) và vùng chứa vật liệu chức năng 50. Phần nén 80 cho phép hợp nhất vùng chứa vật liệu chức năng 50, tấm trên 10, và lớp thấm hút 31 thành một phần đơn nhất. Mật độ của phần mà trong đó phần nén 80 được tạo ra là cao hơn so với mật độ của phần mà trong đó phần nén 80 không được tạo ra. Do đó, gradien mật độ được tạo ra giữa phần mà trong đó phần nén 80 được tạo ra và các phần bao quanh phần nén 80.

Phần nén 80 bao gồm phần nén thứ nhất 81 mà có dạng hình khuyên trên hình vẽ phẳng, và phần nén thứ hai 82 được bố trí bên trong phần nén thứ nhất 81 theo cả hướng chiều rộng và theo hướng chiều dài. Phần nén thứ nhất 81 bao gồm nhiều phần nén thứ nhất theo hướng chiều dài 81L mà kéo dài theo hướng chiều dài, và nhiều phần nén thứ nhất theo hướng chiều rộng 81W mà kéo dài theo hướng chiều rộng. Phần nén thứ hai 82 bao gồm nhiều phần nén theo hướng chiều dài thứ hai 82L mà kéo dài theo hướng chiều dài, và nhiều phần nén thứ hai theo hướng chiều rộng 82W kéo dài theo hướng chiều rộng.

Các thành phần cấu thành nên vật dụng thấm hút, như là tấm trên 10, lớp thấm hút 31, tấm bọc 32, và tấm dưới 20, được liên kết với nhau bằng chất dính. Fig.3 minh họa ở dạng sơ đồ việc bố trí của lớp chất thơm 62 và chất dính A. Chất dính A trên Fig.3 được sử dụng để nối tấm trên 10 và tấm bọc 32. Chất dính A được áp dụng trên bề mặt không tiếp xúc với da của tấm trên 10 hoặc bề mặt tiếp xúc với da của tấm bọc 32.

Lớp chất thơm 62 theo phương án này được bố trí ở bề mặt không tiếp xúc với da của tấm trên 10. Tấm trên 10 với lớp chất thơm được đặt trên đó được dính vào tấm bọc 32 được xếp chồng lên trên tấm trên 10 theo hướng chiều dày nhờ chất dính A.

Chất dính A được cấu hình để kéo dài ít nhất là theo hướng chiều rộng. Ví dụ, chất dính A ở dạng hình xoắn ốc, dạng hình tròn, hoặc dạng hình chữ omega trên hình vẽ phẳng có thể được đề xuất. Trong khi, lớp chất thơm 62 kéo dài tuyến tính theo hướng chiều dài L trên hình vẽ phẳng. Các lớp chất thơm 62 được bố trí cách nhau theo hướng chiều rộng. Vật dụng thấm hút 1 bao gồm vùng mà lớp chất thơm 62 và chất dính A xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày và vùng mà lớp chất thơm 62 và chất dính A không xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày.

(2) Hoạt động và hiệu quả

Chất kháng khuẩn có thể thực hiện chức năng kháng khuẩn đối với dịch thể được thấm hút trong lớp thấm hút, khi được bố trí trong lớp thấm hút như trong giải pháp kỹ thuật trước đây. Tuy nhiên, ở cấu trúc này, nếu dịch thể mà đã được thấm hút trong lớp thấm hút này rò rỉ ra bên ngoài lớp thấm hút, chức năng kháng khuẩn không thể được thực hiện đối với dịch thể bị rò rỉ này.

Ngược lại, vật dụng thấm hút 1 theo phương án của sáng chế bao gồm vùng chứa vật liệu chức năng 50 giữa lớp thấm hút 31 và tấm trên 10. Do đó, dịch thể tiếp xúc với chất kháng khuẩn khi dịch thể được thải ra từ người mặc và được dẫn từ phía tấm trên 10 về phía lớp thấm hút 31. Ngoài ra, dịch thể còn tiếp xúc với chất kháng khuẩn khi dịch thể mà đã được thấm hút trong lớp thấm hút 31 rò rỉ về phía tấm trên 10. Do đó, chức năng kháng khuẩn có thể được thực hiện trong và sau khi thấm hút dịch thể.

Ngoài chất kháng khuẩn, vùng chứa vật liệu chức năng 50 còn bao gồm chất thơm. Chất thơm khiến người sử dụng có cảm giác thư giãn cũng như hiệu quả hạn chế mùi hôi bằng chất kháng khuẩn.

Phần nén 80 được tạo ra trong vùng chứa vật liệu chức năng 50 và lớp thấm hút 31 được bố trí làm lớp liền kề. Phần nén 80 có mật độ cao hơn mật độ của các vùng bao quanh các phần nén (vùng mà trong đó các phần nén không được bố trí). Khi các vật dụng thấm hút thấm hút dịch thể, dịch thể được hút vào và được gom lại trong các phần nén 80 mà có mật độ tương đối cao. Dịch thể còn được hút vào trong các phần nén 80 mà có mật độ tương đối cao khi dịch thể mà đã được thấm hút trong lớp thấm hút rò rỉ.

Vùng chứa vật liệu chức năng 50 được nén trong các phần nén 80 mà dịch thể được hút vào trong đó. Điều này cho phép dịch thể tiếp xúc một cách hiệu quả với chất kháng khuẩn và chất thơm. Chất kháng khuẩn thực hiện chức năng kháng khuẩn, trong khi chất thơm làm giảm thiểu mùi hôi của dịch thể và mang lại cảm giác tươi mát hoặc bớt căng thẳng cho người sử dụng.

Lớp liền kề có thể là lớp thấm hút 31. Các phần nén 80 được tạo ra ít nhất là trong vùng chứa vật liệu chức năng 50 và lớp thấm hút 31. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc hút dịch thể ở tấm trên 10 vào trong các phần nén 80 có mật độ tương đối cao và đến lớp thấm hút 31, đạt được sự hút nhanh dịch thể.

Các phần nén 80 có thể bao gồm vùng chứa vật liệu chức năng 50, lớp thấm hút 31, và tấm trên 10, mà được nén theo hướng chiều dày. Mật độ của lớp thấm hút 31 thường là cao hơn mật độ của tấm trên 10. Do phần nén 80 được bố trí ở tấm trên 10 ngoài vùng chứa vật liệu chức năng 50 và lớp thấm hút 31, dịch thể ở tấm trên 10 có thể được nhanh chóng hút vào lớp thấm hút 31 có mật độ tương đối cao. Điều này làm tăng tốc độ hút dịch thể ở tấm trên 10 vào lớp thấm hút 31, do đó cải thiện cảm giác khi mặc.

Lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62 là liền kề nhau theo hướng chiều dày T. Do đó, vùng chứa vật liệu chức năng 50 có thể là vùng mà lớp kháng khuẩn và lớp chất thơm xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày. Do lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62 là liền kề với nhau, chất kháng khuẩn có thể dễ dàng được rửa giải bằng dung dịch của lớp chất thơm 62, do đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc dẫn hướng chất kháng khuẩn đến các phần nén 80. Chất kháng khuẩn được rửa giải cho phép sự khuếch tán hơn nữa chất kháng khuẩn và còn cho phép chất kháng khuẩn dễ dàng tiếp xúc với dịch thể.

Vùng mà lớp chất thơm 62 và chất dính A không xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày T có thể được bố trí. Khi chất dính A và lớp chất thơm 62 xếp chồng lên nhau, chất thơm rò rỉ vào trong chất dính gây ảnh hưởng đến độ bền bám dính của chất dính. Tuy nhiên, độ bền bám dính có thể ít nhất là được đảm bảo trong vùng mà trong đó, lớp chất thơm 62 và chất dính A không xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày, và độ bền bám dính có thể được duy trì trong khoảng thích hợp.

(3) Biến thể

Tiếp theo là phần mô tả biến thể của vật dụng thấm hút. Trong phần mô tả về biến thể, các thành phần cấu thành tương tự với các thành phần trong phương án được mô tả trên đây được biểu thị bởi cùng các số chỉ dẫn và không cần lặp lại việc giải thích về chúng. Vùng chứa vật liệu chức năng 50 của vật dụng thấm hút theo biến thể thứ nhất là vùng mà vật liệu hỗn hợp gồm chất kháng khuẩn và chất thơm được áp dụng. Do đó, vật dụng thấm hút theo biến thể thứ nhất không bao gồm lớp kháng khuẩn 61 và cũng không bao gồm lớp chất thơm 62. Các vùng mà trong đó vật liệu hỗn hợp gồm chất kháng khuẩn và chất thơm được áp dụng có thể được bố trí cách nhau theo hướng chiều rộng, như trong lớp chất thơm 62 của phương án được mô tả trên đây. Theo cách khác, vùng này có thể được bố trí để kéo dài trong phạm vi nhất định theo hướng chiều rộng.

Phương pháp sản xuất cụ thể là bao gồm bước áp dụng dung dịch bao gồm chất kháng khuẩn và chất thơm trên bề mặt không tiếp xúc với da của tấm trên 10 hoặc bề mặt tiếp xúc với da của tấm bọc 32. Các phần nén 80 được tạo ra trong vùng mà dung dịch bao gồm chất kháng khuẩn và chất thơm đã được áp dụng. Do vùng chứa vật liệu chức năng 50 được tạo ra bằng cách áp dụng vật liệu hỗn hợp chứa chất kháng khuẩn và chất thơm, cách thức có thể được đơn giản hóa so với trường hợp trong đó lớp kháng khuẩn 61 và lớp chất thơm 62 được tạo ra riêng.

Tiếp theo, vật dụng thấm hút 1A theo biến thể thứ hai được mô tả bằng cách tham khảo Fig.4. Vật dụng thấm hút 1A của biến thể thứ hai bao gồm tấm trung gian 40 được bố trí giữa tấm trên 10 và tấm bọc 32. Tấm trung gian 40 làm tăng tốc độ thấm hút dịch thể, trong khi ngăn ngừa sự quay ngược lại dịch thể sau khi dịch thể đã được thấm hút. Tấm trung gian 40 được làm từ, ví dụ, vải không dệt hoặc màng xốp.

Tấm trung gian 40 được ngâm trong chất kháng khuẩn. Tấm bọc 32 không được ngâm trong chất kháng khuẩn. Do đó, tấm trung gian 40 của biến thể thứ hai có chức năng như lớp kháng khuẩn. Lớp chất thơm 62 được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với da của tấm trung gian 40. Phần nén 80 được tạo ra ở tấm trên 10, lớp chất thơm 62, tấm trung gian 40, tấm bọc 32, và lớp thấm hút 31.

Mặc dù phương án theo sáng chế đã được mô tả chi tiết trên đây, điều hiển nhiên đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật là phương án được mô tả trong bản mô tả này không giới hạn phạm vi sáng chế. Các thay đổi và biến thể

có thể áp dụng cho phương án theo sáng chế mà không xa rời bản chất và phạm vi của sáng chế mà được xác định bởi nội dung của phần yêu cầu bảo hộ. Do đó, phần mô tả chi tiết sáng chế được hiểu là chỉ để minh họa và không giới hạn phạm vi của sáng chế dưới bất kỳ hình thức nào.

Ví dụ, vật dụng thấm hút có thể không có các cánh. Vật dụng thấm hút có thể là phần được nén liên tuyến tính hoặc phần được nén ở các điểm rời. Khi các phần được nén ở các điểm rời được đề xuất, phần mật độ cao và phần mật độ thấp có thể được tạo ra xen kẽ, cho phép tạo ra gradien mật độ chính xác hơn. Đồng thời, phần được nén ở các điểm rời có độ tự do cao trong việc bố trí và gradien mật độ có thể được tạo ra theo cách thích hợp.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật dụng thấm hút (1) bao gồm:

tấm phía trên (10);

tấm phía dưới (20); và

lớp thấm hút (31) được bố trí giữa tấm phía trên (10) và tấm phía dưới (20) và bao gồm vật liệu thấm hút thấm hút dịch thể, trong đó

vùng chứa vật liệu chức năng (50), trong đó vật liệu chức năng mà bao gồm chất kháng khuẩn được tạo ra từ muối amoni bậc bốn và chất thơm được bố trí giữa lớp thấm hút (31) và tấm phía trên (10),

phần nén (80) được tạo ra bằng cách nén theo hướng chiều dày (T) vùng chứa vật liệu chức năng (50) và lớp liền kề mà liền kề với vùng chứa vật liệu chức năng (50) theo hướng chiều dày (T),

chất thơm có độ bay hơi cao với nhiệt độ sôi không lớn hơn khoảng 250°C,

vật dụng thấm hút (1) bao gồm lớp kháng khuẩn (61) mà chứa chất kháng khuẩn và không chứa chất thơm, và lớp chất thơm (62) chứa chất thơm và không chứa chất kháng khuẩn,

lớp kháng khuẩn (61) và lớp chất thơm (62) liền kề nhau theo hướng chiều dày (T),

lớp kháng khuẩn (61) được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với da của lớp chất thơm (62), và

vùng chứa vật liệu chức năng (50) là vùng mà trong đó lớp kháng khuẩn (61) và lớp chất thơm (62) xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày (T).

2. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 1, trong đó:

lớp kháng khuẩn (61) là tấm bọc (32) bao quanh lớp thấm hút (31), và

nhiều lớp chất thơm (62) được bố trí cách nhau theo hướng chiều rộng (W) và kéo dài theo hướng chiều dài (T).

3. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 2, trong đó:

lớp chất thơm (62) được đặt lên trên tấm phía trên (10) hoặc lớp liền kề,

tấm phía trên (10) hoặc lớp liền kề với lớp chất thơm (62) được đặt trên đó được dính vào chi tiết mà xếp chồng lên theo hướng chiều dày (T) thông qua chất dính,

vật dụng thấm hút (1) bao gồm:

vùng mà trong đó lớp chất thơm (62) và chất dính xếp chồng lên nhau theo hướng chiều dày (T);

vùng mà chứa chất dính và không chứa chất thơm; và

vùng mà chứa chất thơm và không chứa chất dính.

4. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

lớp liền kề là lớp thấm hút (31).

5. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 4, trong đó:

phần nén (80) được tạo ra bằng cách nén vùng chứa vật liệu chức năng (50), lớp thấm hút (31), và tấm phía trên (10) theo hướng chiều dày (T).

FIG. 1

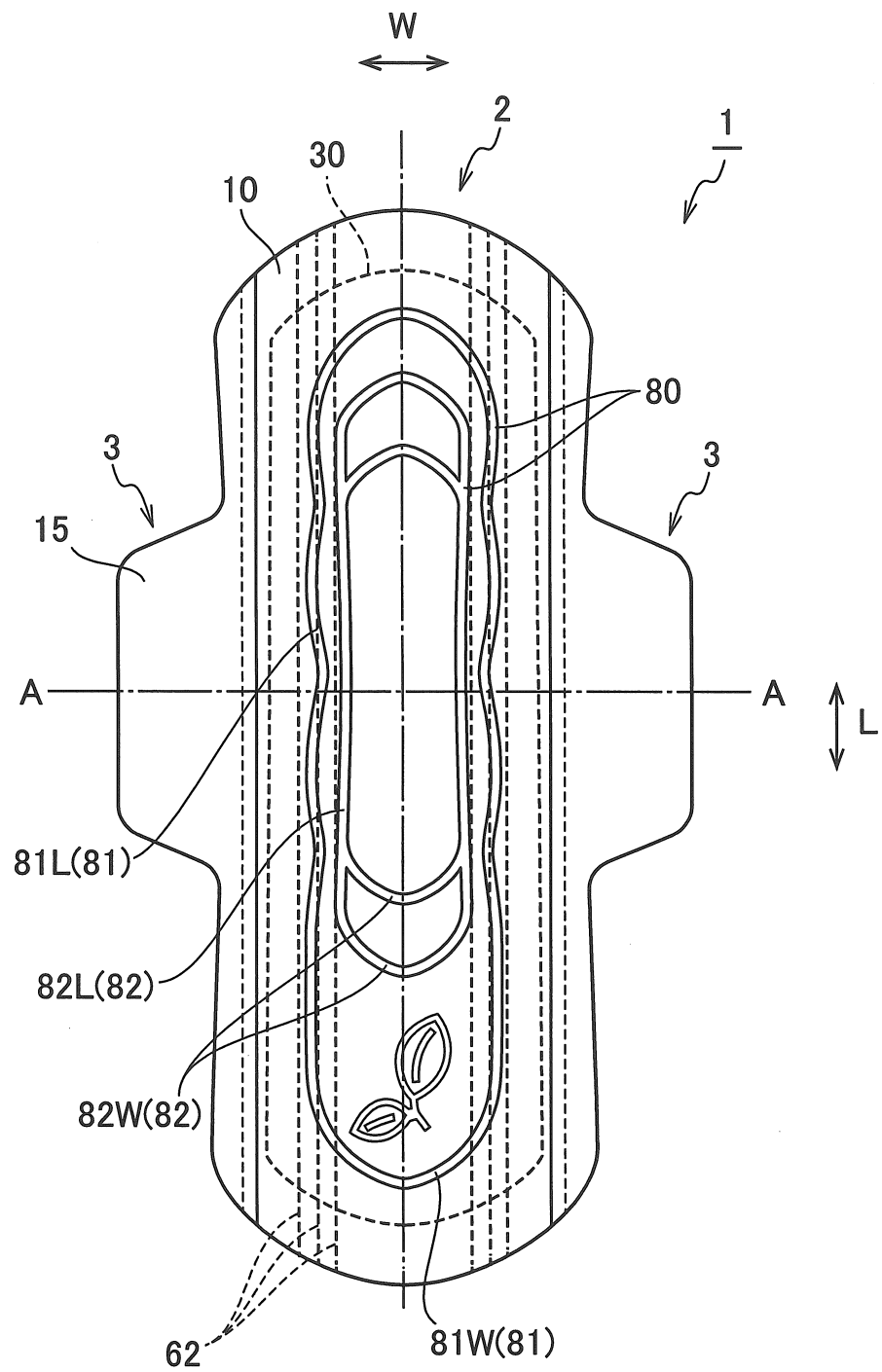


FIG. 2

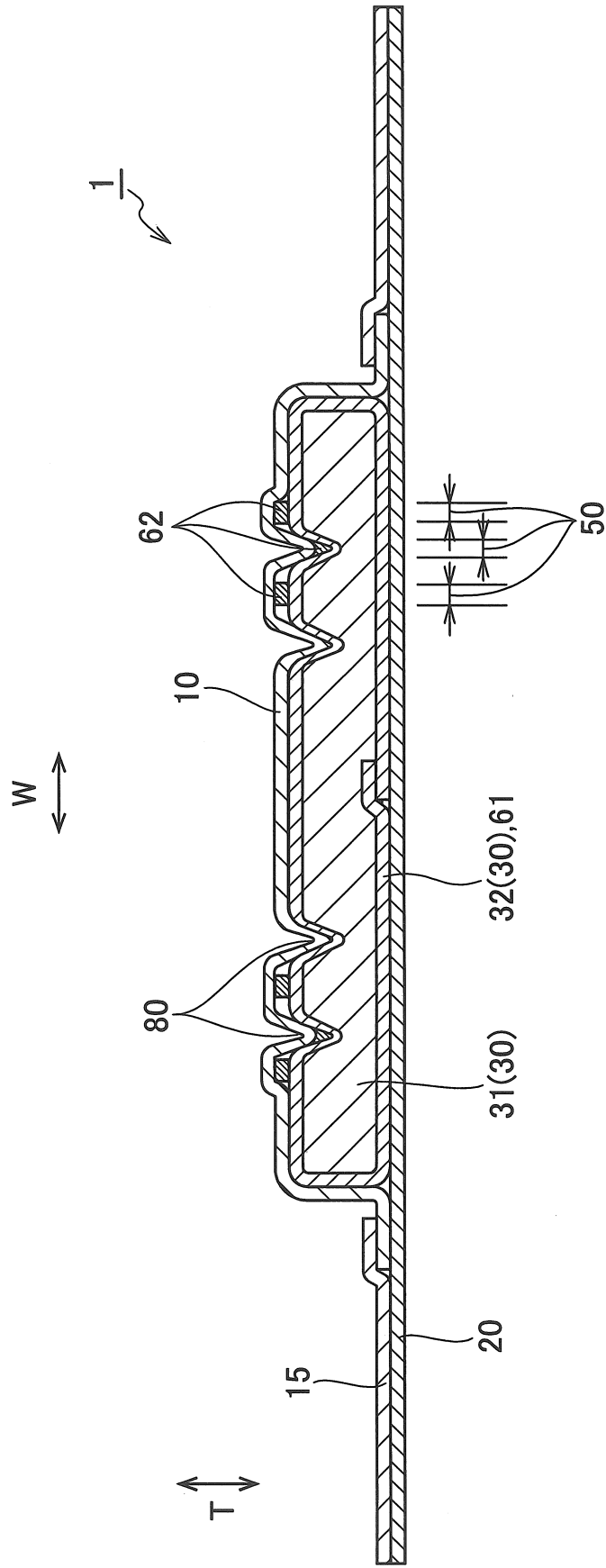


FIG. 3

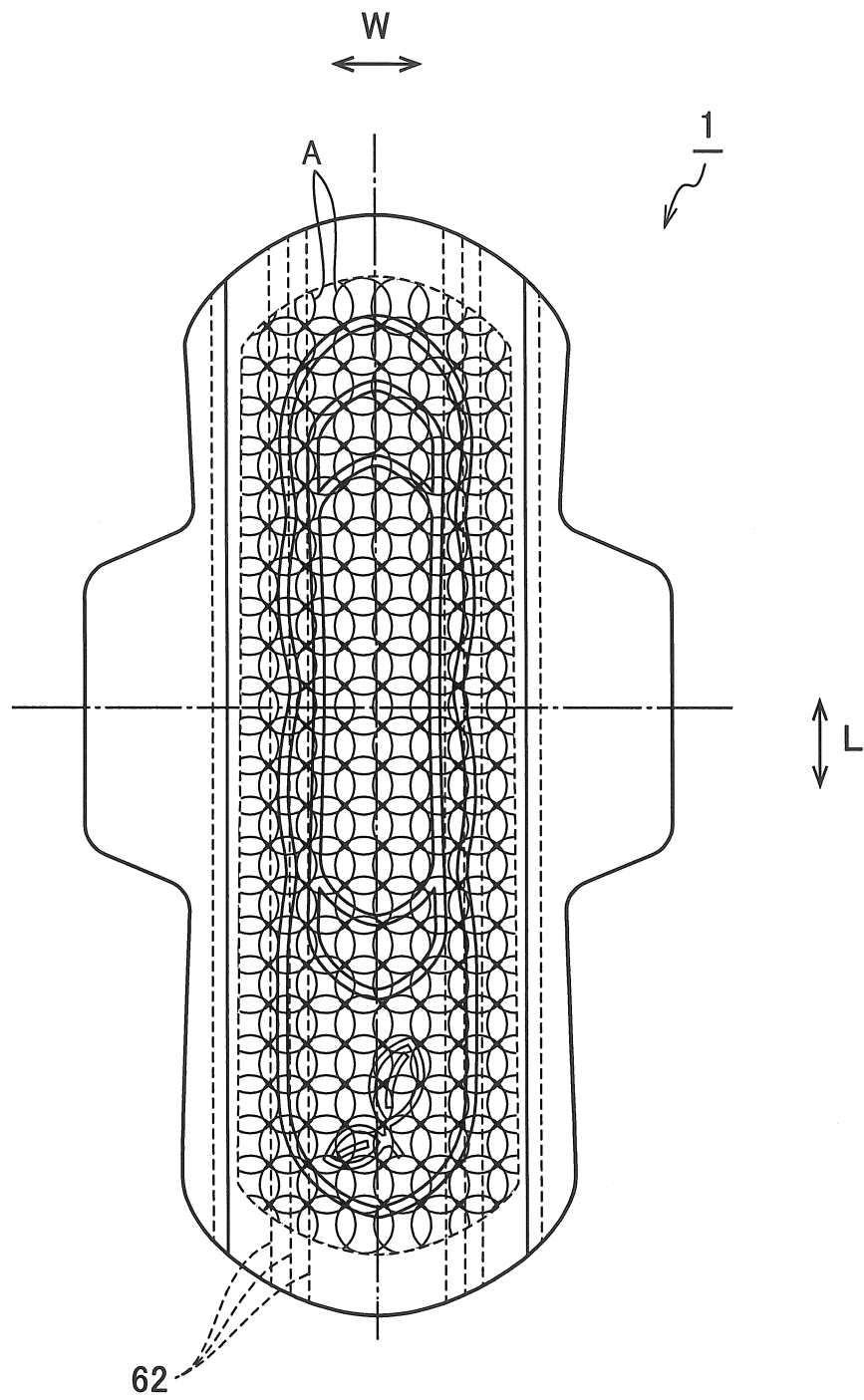


FIG. 4

